

Bản án số: **125/2021/HS-ST**.

Ngày: 21/6/2021

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị An ;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đỗ Gia Ánh;

Bà Nguyễn Thị Thanh Hậu.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Thùy Dung – Thư ký Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Lưu Thị Dáng Hương – Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 6 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm xét xử sơ thẩm C khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 136/2021/TLST-HS ngày 01 tháng 6 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 132/ 20121/HSST – QĐ ngày 04/6/2021 đối với các bị cáo:

1. Đinh Văn Ỏ (tên gọi khác: Đinh C Ỏ), sinh 1989; Giới tính: Nam; HKTT: xóm Minh Thanh, xã Minh Đài, huyện Tân S, tỉnh Phú Thọ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mường; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 9/12; Con ông: Đinh C Tuất, sinh 1962; Con bà: Đỗ Thị Loan, sinh 1968; Danh chỉ bản số 000000653 lập ngày 03/11/2020 tại C an quận Nam Từ Liêm;

Nhân thân: Quyết định số 1277/QĐ-UB ngày 1/6/2007 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Thọ, Đưa vào cơ sở giáo dục Thanh Hà về hành vi “*Trộm cắp tài sản*” thời hạn 24 tháng, chấp hành xong ngày 30/4/2009.

Bị bắt tạm giam ngày 28/10/2020, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Số 1 - C an thành phố Hà Nội.

2. Nguyễn Văn S, sinh 1994; Giới tính: Nam; HKTT: khu Thống Nhất 2, xã Ngọc Lập, huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mường; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 10/12; Con ông: Nguyễn Văn Tâm, sinh 1972; Con bà: Đinh Thị Hạ, sinh 1971; Vợ: Hà Thị Tuyên, sinh 1999 (Có 01con sinh 2017); Danh chỉ bản số 000000633 lập ngày 20/10/2020 tại C an quận Nam Từ Liêm; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giam ngày 19/10/2020, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Số 1 - C an thành phố Hà Nội.

3. Hà Văn Đ, sinh 1996; Giới tính: Nam; HKTT: thôn Chuông Cải, xã Văn Nho, huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 1/12; Con ông: Hà Văn Lơn (Đã chết); Con bà: Hà Thị Thắng, sinh 1964; Danh chỉ bản số 000000285 lập ngày 09/4/2021 tại C an quận Nam Từ Liêm; Tiền án, tiền sự: Không; Hiện bị can đang bị áp dụng biện pháp “*Cấm đi khỏi nơi cư trú*”.

(Các bị cáo đều có mặt tại phiên tòa).

Người bị hại mặt: Anh Phùng Thừa T, sinh 1980; HKTT: thị trấn Thanh S, huyện Thanh S, tỉnh Phú Thọ (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Anh Phùng Thừa T (SN: 1980; HKTT: thị trấn Thanh S, huyện Thanh S, tỉnh Phú Thọ) làm nghề xây dựng. Khoảng tháng 7/2019, anh T nhận C trình xây nhà ở cho anh Nguyễn Đức Vũ (SN: 1992; HKTT: số 24 ngõ 801/101/32 đường 70 Tu Hoàng, phường Phương Canh, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội) tại Tổ dân phố số 2, phường Phương Canh, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội. Do không đủ thợ nên anh T đã chuyển lại C trình trên cho anh Hà Đức Phong (SN: 1981, HKTT: xã Minh Đài, huyện Tân S, Phú Thọ) xây dựng. Quá trình thi C, anh Vũ thấy T độ xây dựng chậm, C trình không đảm bảo chất lượng nên thông báo anh T đến gặp anh Phong để thanh lý hợp đồng.

Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 21/10/2019, anh T đến phòng trọ của anh Phong tại TDP số 2 Tu Hoàng, Phương Canh, Nam Từ Liêm, Hà Nội gặp anh Phong để thanh toán tiền C xây dựng nhà anh Vũ. Khi đến phòng trọ của anh Phong, do có Đinh Văn Ỏ, Nguyễn Văn S và chị Hà Thị Cúc (SN: 1994; HKTT: Xuân S, Tân S, Phú Thọ) đang ngồi ăn trưa tại trước cửa phòng nên anh T và anh Phong vào phòng trọ nói chuyện về C trình nhà anh Vũ và thống nhất anh T phải thanh toán cho anh Phong số tiền C còn thiếu khoảng 6.500.000 đồng, số tiền này anh T hẹn sẽ thanh toán sau. Cùng lúc này, anh Đoàn Văn C (SN: 1991; HKTT: Phú Lộc, Hậu Lộc, Thanh Hóa) là người cung cấp cốt pha cho C trình xây dựng nhà anh Vũ đi cùng Hà Văn Đ (là người làm thuê cho anh C) đến gặp anh Phong để đòi tiền cốt pha 5.000.000 đồng. Do anh Phong không có tiền trả nên đã gán nợ cho anh C một số dụng cụ xây dựng như máy bơm, máy cắt với trị

giá khoảng 3.000.000 đồng. Anh C sau đó rủ Đ đi về cùng nhưng Đ xin ở lại để ăn cơm và uống rượu cùng Ỏ, S và chờ xem anh Phong có trả được thêm tiền hay không. Lúc này, anh T đi vào nhà vệ sinh còn anh Phong ra trước cửa phòng trọ ngồi ăn cơm. Tại đây, Phong nói với Ỏ, S, Đ và Cúc về việc anh T chưa thanh toán tiền C xây dựng rồi bảo anh T nợ tiền Ỏ thì Ỏ tự đi mà đòi, nên khi thấy anh T đi vệ sinh ra, Ỏ yêu cầu anh T phải thanh toán số tiền C 2.200.000 đồng (là tiền trước kia Ỏ đi làm cho anh T ở một C trình khác), anh T đồng ý nhưng hẹn sẽ trả sau rồi xin phép ra về. Thấy anh T đi ra cổng khu nhà trọ, S lao ra chặn anh T lại, dùng tay tát 2 phát liên tiếp vào mặt của T và dùng chân đạp vào đầu của T rồi chửi: “Địt mẹ mày, mày không trả tiền người ta mà còn đòi về à?”, Ỏ vào trong nhà lấy ra 01 chiếc búa đinh dài khoảng 30cm đập xuống nền đất và gõ lên tường đe dọa anh T và bắt anh T bỏ ví ra. Do sợ bị đánh nên anh T nói với Ỏ: “Anh chỉ có 600.000 đồng, anh trả chú trước khi nào về thì anh trả nốt” rồi rút ví lấy tiền đưa cho Ỏ. Thấy anh T không trả đủ tiền nên Ỏ yêu cầu anh T phải để lại chiếc xe máy Honda Wave, BKS: 19H8-8799, khi nào trả đủ tiền thì Ỏ sẽ trả lại xe nhưng anh T không đồng ý nên Ỏ và S tiếp tục chửi bới anh T còn Đ cầm điện thoại lên giả vờ gọi cho ai đó và nói to cho tất cả cùng nghe: “Chúng mày ở đâu rồi, chúng mày đến ngay đi” rồi nói với anh T: “Tao gọi người đến mày không về được đâu”, mục đích để hỗ trợ giúp Ỏ và S ép anh T trả nợ tiền C. Ỏ bảo anh T đưa chìa khóa và giấy tờ xe máy nhưng anh T nói không có đăng ký xe nên Ỏ bảo anh T bỏ ví ra, Ỏ lục ví lấy chứng minh nhân dân và bằng lái xe của anh T. Lúc này, Đ ra dắt xe máy của anh T từ ngoài cổng, Đ dắt được một đoạn thì Ỏ ra dắt xe cùng Đ vào trong sân trọ. Sau đó, Ỏ và S mang giấy bút ra và bắt anh T phải viết giấy nhận nợ số tiền 2.200.000 đồng nhưng do anh T không biết chữ nên không viết. Do anh T không viết nên Ỏ mang điện thoại ra quay video trực tiếp trên tài khoản facebook ghi lại hình ảnh về việc anh T nợ tiền và bắt anh T phải nói theo Ỏ là tự nguyện để lại xe máy BKS: 19H8-8799, khi nào trả đủ tiền thì anh T mới được lấy xe máy về. Anh T do lo sợ bị Ỏ, S và Đ đánh nên đã đồng ý nói theo và để lại xe máy trên. Sau khi chiếm đoạt được xe máy của anh T, Ỏ điều khiển xe máy chở S đi khỏi phòng trọ còn Đ cũng đi về. Số tiền 600.000 đồng chiếm đoạt được, Ỏ sử dụng chi tiêu cá nhân hết, còn xe máy chiếm đoạt được Ỏ mang về để tại nhà ở xóm Minh Thanh, xã Minh Đài, huyện Tân S, Phú Thọ.

Ngày 21/10/2019, anh Phùng Thừa T đã đến C an phường Phương Canh trình báo vụ việc.

Vật chứng thu giữ:

- Thu giữ của anh Hà Đức Phong: 01 búa đinh dài 24,5 cm, có cán gỗ màu vàng nâu, phần đầu búa bằng kim loại màu nâu đen có chiều dài 11 cm, đã qua sử dụng.

- Thu giữ của Đinh Văn Ổ: 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave BKS 19H8-8799, số máy HC09E0059387, số khung HHC09033Y059364; 01 giấy phép lái xe và 01 chứng minh nhân dân mang tên Phùng Thừa T; 01 USB nhãn hiệu Kingston màu xanh bên trong chứa 1 file video nội dung sự việc.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 570 ngày 30/12/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự quận Nam Từ Liêm, xác định: 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave, BKS 19H8- 8799, số máy HC09E0059387, số khung HHC09033Y059364, đăng ký lần đầu ngày 11/03/2003, trị giá 3.000.000 đồng.

Tại Cơ quan điều tra, Đinh Văn Ổ, Nguyễn Văn S và Hà Văn Đ khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Tuy nhiên, Đinh Văn Ổ khai Ổ không sử dụng búa đinh để đe dọa anh T mà Ổ chỉ sử dụng chiếc tạ đòn, 2 đầu đúc bằng xi măng nâng lên cao và thả rơi tự do xuống nền xi măng rồi nói với anh T: “Địt mẹ chúng mày không trả tiền cho tao thì chúng mày sẽ như thế này”. Mặc dù Ổ không khai nhận hành vi cầm búa đinh để đe dọa anh T nhưng căn cứ lời khai của anh T, lời khai của anh Phong, lời khai của Đ và S đủ căn cứ xác định Ổ đã có hành vi sử dụng chiếc búa đinh đập nhiều nhất xuống nền đất và lên bờ tường để đe dọa anh T nhằm mục đích chiếm đoạt tài sản.

Đối với Hà Đức Phong, quá trình điều tra, do không đủ cơ sở xác định được Phong liên quan đến việc xúi giục các bị can đánh anh T để đòi tiền nên Cơ quan điều tra không đề cập để xử lý.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave BKS: 19H8- 8799, (số máy HC09E0059387, số khung HHC09033Y059364). Quá trình điều tra xác định xe đăng ký đứng tên chị Nguyễn Thị Thu Hiền (SN: 1983; HKTT: Bản Nguyên, Lâm Thao, Phú Thọ). Tại Cơ quan điều tra, chị Hiền khai mua xe máy trên vào năm 2003 và sử dụng đi lại, đến khoảng năm 2009 chị Hiền đã bán chiếc xe trên nhưng không nhớ rõ nhân thân lai lịch người mua.

Về dân sự: Anh Phùng Thừa T đề nghị được nhận lại xe máy bị chiếm đoạt và không yêu cầu bồi thường về dân sự đồng thời có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị can.

Bản cáo trạng số 125/CT-VKS ngày 25/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm truy tố các bị cáo Đinh Văn Ổ, Nguyễn Văn S và Hà Văn Đ tội “*Cướp tài sản*” theo quy định tại điểm d, khoản 2 Điều 168 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Các bị cáo khai như đã khai tại cơ quan điều tra, thừa nhận hành vi do mình thực hiện là phạm tội và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm tham gia phiên tòa phát biểu: Viện kiểm sát luận tội vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố tại bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Áp dụng điểm d, khoản 2 Điều 168; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Đinh Văn Ở từ 7 năm 06 tháng đến 8 năm tù; Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn S từ 7 năm đến 7 năm 06 tháng tù;

+ Áp dụng điểm d, khoản 2 Điều 168; điểm s, m khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54, Điều 65 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Hà Văn Đ 36 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 5 năm.

+ Vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: 01 búa đinh dài 24,5 cm, có cán gỗ màu vàng nâu, phần đầu búa bằng kim loại màu nâu đen có chiều dài 11 cm, đã qua sử dụng. Trả lại cho anh T: 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave BKS 19H8- 8799, số máy HC09E0059387, số khung HHC09033Y059364; 01 giấy phép lái xe và 01 chứng minh nhân dân mang tên Phùng Thừa T. Lưu hồ sơ vụ án: 01 USB nhãn hiệu Kingston màu xanh bên trong chứa 1 file video nội dung sự việc.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại quá trình điều tra, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, qua xét hỏi, các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội như đã khai tại cơ quan điều tra. Bị cáo Ở khai bị cáo chỉ sử dụng chiếc tạ đòn, 2 đầu đúc bằng xi măng nâng lên cao và thả rơi tự do xuống nền xi măng rồi nói với anh T: *“Địt mẹ chúng mày không trả tiền cho tao thì chúng mày sẽ như thế này”*, bị cáo không nhớ có sử dụng búa đinh để đe dọa anh T không. Mặc dù, bị cáo Ở không thừa nhận hành vi cầm búa đinh để đe dọa anh T nhưng căn cứ lời khai của anh T, lời khai của anh Phong, lời khai của Đ và S và vật chứng thu giữ được, đủ căn cứ xác định Ở đã có hành vi sử dụng chiếc búa đinh đập nhiều nhất xuống nền đất và lên bờ tường để đe dọa anh T nhằm mục đích

chiếm đoạt tài sản. Xét lời khai nhận tội của các bị cáo, lời khai của người bị hại, vật chứng thu giữ được và các tài liệu có trong hồ sơ đủ cơ sở kết luận: Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 21/10/2019, tại phòng trọ của anh Hà Đức Phong tại TDP số 2 Tu Hoàng, phường Phương Canh, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội, Đinh Văn Ở, Nguyễn Văn S và Hà Văn Đ đã có hành vi chửi bới, đe dọa và sử dụng chân tay không đánh, dùng búa (dạng búa đinh) đe dọa anh Phùng Thừa T để chiếm đoạt số tiền 600.000 đồng và 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave BKS: 19H8- 8799, trị giá 3.000.000 đồng của anh T.

Hành vi của các bị cáo đủ dấu hiệu cấu thành tội “*Cướp tài sản*” được quy định tại Điều 168 Bộ luật hình sự. Các bị c_o ® có hành vi chửi bới, đe dọa, sử dụng chân tay không đánh và dùng búa (dạng búa đinh) đe dọa để chiếm đoạt tài sản của người bị hại là anh Phùng Thừa T. Vì vậy, các bị c_o phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 168 Bộ luật hình sự. Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm là có căn cứ pháp luật, đúng người, đúng tội.

Hành vi phạm tội của các bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất trật tự an ninh xã hội nên cần phải xét xử nghiêm minh theo quy định.

Xét nhân thân, vai trò các bị cáo: Vô_n cả ®ảng phải tham gia, bị cáo Ở là người khởi xướng, chửi bới, trực tiếp dùng búa đe dọa anh T, bị cáo S đồng phạm tham gia tích cực (chửi bới, trực tiếp đánh anh T bằng chân tay không) còn bị cáo Đ tham gia với vai trò giúp sức (giả vờ gọi điện thoại cho người đến hỗ trợ Ở và S). Nhân thân bị cáo Ở: Ngày 01/6/2007, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Thọ có Quyết định Đưa vào cơ sở giáo dục Thanh Hà về hành vi “*Trộm cắp tài sản*” thời hạn 24 tháng, chấp hành xong ngày 30/4/2009.

Xét tính chất hành vi phạm tội, nhân thân của các bị cáo, Hội ®ảng xét xử thấy cần thiết phải áp dụng mức hình phạt đối với bị cáo Ở cao hơn bị cáo S. Bị cáo Đ có vai trò thấp nhất trong vụ án nên áp dụng mức hình phạt đối với bị cáo Đ thấp hơn bị cáo S và Ở. Cần thiết phải tách ly các bị c_o ra khỏi xã hội một thời gian ®ñ ®iều kiện cải tạo giáo dục và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, khi lĩnh hình phạt Hội ®ảng xét xử xét các bị c_o khai báo thành khẩn, các bị cáo đều là người dân tộc thiểu số, lao động tự do, hành vi phạm tội của các bị cáo có phần lỗi của người bị hại, bị cáo Đ trình độ văn hóa thấp (không biết chữ) và người bị hại đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo ®ó giảm bớt một phần hình phạt cho các bị c_o. Xét vai trò, nhân thân của bị cáo Đ, Hội đồng xét xử thấy nên áp

dụng hình phạt đối với bị cáo Đ với mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt quy định theo quy định tại Điều 54 Bộ luật hình sự.

Về dân sự: Anh Phùng Thừa T yêu cầu nhận lại chiếc xe máy Honda Wave BKS 19H8- 8799 và không yêu cầu bồi thường về dân sự. Xét thấy yêu cầu của anh T là phù hợp với quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử chấp nhận. Số tiền 600.000đ các bị cáo chiếm đoạt của bị hại do bị cáo Ô sử dụng ăn tiêu cá nhân hết, anh T không yêu cầu bồi thường nên buộc bị cáo Ô phải truy nộp để sung C quỹ Nhà nước.

Vật chứng: Cẩn tịch thu tiêu hủy 01 búa đinh dài 24,5 cm, có cán gỗ màu vàng nâu, phần đầu búa bằng kim loại màu nâu đen có chiều dài 11 cm, đã qua sử dụng. Trả lại cho anh T: 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave BKS 19H8- 8799, số máy HC09E0059387, số khung HHC09033Y059364; 01 giấy phép lái xe và 01 chứng minh nhân dân mang tên Phùng Thừa T. Lưu hồ sơ vụ án: 01 USB nhãn hiệu Kingston màu xanh bên trong chứa 1 file video nội dung sự việc

Các bị cáo phải nộp án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Căn cứ nhận định trên, Hội đồng xét xử

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Đinh Văn Ô (Đinh C Ô), Nguyễn Văn S và Hà Văn Đ phạm tội “Cướp tài sản”.

1/ Áp dụng điểm d, khoản 2, Điều 168; điểm s, khoản 1, khoản 2, Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Đinh Văn Ô (Đinh C Ô) 07(bảy) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 28/10/2020.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn S 07(bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 19/10/2020.

2/ Áp dụng điểm d, khoản 2, Điều 168; điểm s, khoản 1, khoản 2, Điều 51; Điều 54; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Hà Văn Đ 06 (sáu) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

3/ Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106, Điều 136, Điều 331, Điều 333, Điều 337 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Đinh Văn Ô phải truy nộp 600.000đ để sung C quỹ Nhà nước.

Vật chứng:

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 búa đinh dài 24,5 cm, có cán gỗ màu vàng nâu, phần đầu búa bằng kim loại màu nâu đen có chiều dài 11 cm, đã qua sử dụng.

+ Trả lại cho anh T: 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave BKS 19H8- 8799, số máy HC09E0059387, số khung HHC09033Y059364; 01 giấy phép lái xe và 01 chứng minh nhân dân mang tên Phùng Thừa T;

+ Lưu hồ sơ vụ án: 01 USB nhãn hiệu Kingston màu xanh bên trong chứa 1 file video nội dung sự việc.

Vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục THA dân sự quận Nam Từ Liêm theo biên bản giao, nhận vật chứng số 186 ngày 28/5/2021.

Về án phí: Mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm C khai, các bị cáo, Người bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận: Bị cáo; Người bị hại;

VKSND quận Nam Từ Liêm;

- VKSND thành phố Hà Nội;

- TAND thành phố Hà Nội;

- C an quận Nam Từ Liêm;

- Chi cục THADS Q.Nam Từ Liêm;

- Lưu HS - VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị An.